

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 428/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 07-8-2019

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Tuyết Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Ngọc Tiến

2. Ông Lê Hoàng Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trà Thị Thúy Diễm - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 10.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Mạnh Thị Tú Uyên – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10 địa chỉ: 27 đường Thành Thái, Phường 14, Quận 10 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 157/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2019 về việc “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 73/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17/7/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Lý Xuân Q, sinh năm 1992 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ hộ khẩu: Đường A, Phường B, Thành phố C, tỉnh D.

Địa chỉ liên hệ: Đường A1, Phường B1, Quận C, Thành phố H.

- Bị đơn: Ông Hứa Xuân L, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường A1, Phường B1, Quận C, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/02/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Bà Nguyễn Lý Xuân Q trình bày:

Bà và ông L chung sống với nhau vào tháng 9 năm 2018, không đăng ký kết hôn. Mâu thuẫn gia đình xảy ra bắt đầu từ việc mẹ chồng độc đoán chi phối toàn bộ cuộc sống của vợ chồng bà, tố thái độ không tôn trọng đối với bà. Ông L không biết chia sẻ khó khăn khi bà gặp những điều khó chịu từ mẹ chồng gây ra. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc bà xin được ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn Ông Hứa Xuân L không ghi được lời khai. Theo kết quả xác minh của công an Phường 15, Quận 10 thì ông L hiện đang có cư ngụ tại địa chỉ Đường A1, Phường B1, Quận C, Thành phố H.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận 10 phát biểu ý kiến:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử tại phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự đối với nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Xác định đúng quan hệ pháp luật. Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Nguyễn Lý Xuân Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn Bà Nguyễn Lý Xuân Q yêu cầu “Ly hôn” với bị đơn Ông Hứa Xuân L là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình. Bị đơn cư trú tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Lý Xuân Q và Ông Hứa Xuân L chung sống với nhau vào năm 2018. Theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân gia đình về điều kiện kết hôn, nhận thấy bà Xuân Q và ông Xuân L đủ điều kiện đăng ký kết hôn. Nhưng không thực hiện đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình: “Việc kết hôn phải được phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch”. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình: “Nam nữ đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng”. Vì vậy Bà Nguyễn Lý Xuân Q và Ông Hứa Xuân L không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Xuân Q trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Xuân Q phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ vợ chồng: Không công nhận Bà Nguyễn Lý Xuân Q và Ông Hứa Xuân L là vợ chồng.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Lý Xuân Q phải chịu án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Xuân Q đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0017059 ngày 06/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 10.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND Q.10;
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Tuyết Hải